

Bản án số: 10 /2022/HS-ST

Ngày: 14 - 4 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Luận

Ông Trương Văn Te

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Minh Thơ -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Có - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Đoàn Văn H, sinh ngày 01/01/1977, tại tỉnh Bến Tre; tên gọi khác: không. Nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn N, sinh năm 1946 và bà Đoàn Văn H, sinh năm 1949; vợ Lê Thị K, sinh năm 1977 đã ly hôn; có một người con sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/11/2021 đến ngày 21/01/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giam, ngày 28/01/2022 bị cầm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Đoàn Văn H, sinh năm 1949. Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre. (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Nhật Long Huy - Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bến Tre (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Chiến T, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre (có mặt).

2. Anh Nguyễn Linh G, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre (có mặt).

3. Ông Võ Văn Đ, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Võ Văn Đ, sinh năm 1963 (vắng mặt).
2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1961 (vắng mặt).
3. Anh Nguyễn Trường H, sinh năm 2001 (vắng mặt).
4. Bà Đào Thị Bạch T, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 10 phút, ngày 21/10/2021, anh Nguyễn Chiến T, chức vụ là Phó Trưởng Công an xã Thạnh Phú Đông tiếp nhận tố giác về tội phạm của anh Nguyễn Phúc Trường, với nội dung Đoàn Văn H đang có hành vi cự cãi xô xát đối với chị Đào Thị Bạch T là vợ của anh Tr.

Sau khi tiếp nhận tố giác, anh Trần Hữu N- Trưởng Công an xã Thạnh Phú Đông phân công Nguyễn Chiến T và anh Nguyễn Linh G (Công an viên) đến hiện trường để giải quyết vụ việc. Khi đi anh Tuấn và anh G mặc trang phục ngành Công an. Anh G đang ở gần hiện trường nên đến nhà Trường trước, Khi đến nơi, anh G thấy Anh H đang đứng trong nhà anh Tr có hành vi cự cãi với ông Nguyễn Văn H (cha của anh Tr), anh G yêu cầu Anh H chấm dứt hành vi cự cãi gây mất trật tự và yêu cầu Anh H về nhà nhưng Anh H chẳng những không chấp hành mà còn tiếp tục cự cãi và đánh vào mặt ông Hòa.

Anh G tiếp tục yêu cầu Anh H chấm dứt hành vi gây mất trật tự, Anh H vẫn không chấp hành, tiếp tục chửi anh G và xông vào tấn công anh G . Bị tấn công, anh G tránh được và không chế Anh H. Trong lúc bị anh G khống chế, Anh H không chấp hành mà dùng tay đánh vào mặt anh G một cái, Anh H thoát khỏi sự khống chế của anh G rồi Anh H lấy 01(một) viên gạch ông ở trước nhà anh Tr để đánh anh G nhưng được ông Võ Văn Đ ngăn cản lấy viên gạch. Anh H không dừng lại mà tiếp tục chạy vào nhà ông Võ Văn Đ lấy một cây mỏ lếch chạy ra với ý định tiếp tục tấn công anh G và anh Tuấn vừa đến, ông Được thấy vậy đuổi theo và giật lấy cây mỏ lếch từ tay Anh H làm Anh H té ngã xuống đất. Cùng lúc này, anh Tuấn phối hợp cùng anh G tiến hành khống chế Anh H nhưng Anh H không chấp hành mà có hành vi chống trả quyết liệt rồi dùng miệng cắn vào tay anh Tuấn gây thương tích. Sau khi khống chế Anh H, Công an xã Thạnh Phú Đông lập biên bản sự việc.

Vật chứng thu giữ:

- 01(một) mỏ lếch bằng kim loại màu trắng dài 45cm, nơi rộng nhất đầu mỏ lếch 12cm, nơi hẹp nhất thân mỏ lếch 4,5cm; trên cán mỏ lếch có dòng chữ “MADE IN CHINA-DIAMOND và “DROP FORGED STEEL-18” ;

- 01(một) viên gạch ống màu đỏ, có chiều dài nhất 19cm, chiều rộng nhất 7,8cm, viên gạch đã qua sử dụng, một đầu gạch có dính xi măng; thân gạch bị bể nhiều nơi.

Hiện trường vụ án xảy ra trước cửa nhà Nguyễn Phúc Trường, tại ấp Hưng An A, xã Thạnh Phú Đông, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Vị trí Đoàn Văn H chửi cách cửa chính nhà Trường là 2,9m và cách 2,3m là vị trí của anh NNguyễn Linh G đứng yêu cầu Anh H chấm dứt hành vi gây rối trật tự; từ vị trí của anh G đứng về hướng Đông Nam cách 7,8m là vị trí ông Võ Văn Đ giật lấy cây mủ lếch, vị trí này cách lộ Đề quốc phòng là 3,3m, cách vị trí Anh H lấy cây mủ lếch bên trong nhà ông Được là 13,50m. Từ vị trí giật lấy cây mủ lếch về hướng Tây Nam 2,4m là vị trí anh G , anh Tuấn không chế Anh H, trong lúc không chế Anh H đã gây thương tích cho anh Tuấn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 300-1221/TgT, ngày 16/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre, kết luận đối với thương tích của anh Nguyễn Chiến T như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: vết sây sát da 1/3 giữa mặt sau cánh tay trái kích thước 2,5cm x 2,5cm đã lành còn lại vết sạm da, kích thước 02cm x 02cm.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 01%.

- Kết luận khác:

+ Vết thương do tác động của ngoại lực, cơ chế hình thành vết thương là do vật tày gây ra; chiều hướng: không thể xác định.

+ Nếu dùng miệng cắn thì có thể gây ra vết thương cho ông Nguyễn Chiến T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 56/KL-VPYTW ngày 25/01/2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, kết luận tình trạng tâm thần của Đoàn Văn H như sau:

- Về y học: trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: đương sự bị rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng rượu.

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án: đương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện nay: đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận vào ngày 21/10/2021, tại nhà của anh Nguyễn Phúc Trường, bị cáo có hành vi cự cãi, xô xát với vợ anh Tr là chị Tuyết. Khi Công an xã đến yêu cầu bị cáo chấm dứt hành vi gây mất trật tự, bị cáo vẫn không chấp hành, tiếp tục chửi anh G và xông vào tấn công anh G , anh G tránh được và không chế bị cáo, lúc đó bị cáo dùng tay đánh anh G một cái trúng vào mặt và chạy lấy một viên gạch trước nhà anh Tr để đánh anh G nhưng được ông Đôn ngăn cản, bị cáo tiếp tục chạy vào nhà ông Được lấy một cái mủ lếch chạy ra để tấn công anh G và anh Tuấn thì ông Được giật lấy mủ lếch trên tay bị cáo và làm bị cáo té xuống đất, lúc này anh Tuấn và Giang không chế nhưng bị cáo không chấp hành có hành vi chống trả quyết liệt dùng miệng cắn vào tay anh Tuấn gây thương tích.

Về phân trách nhiệm dân sự trong quá trình điều tra anh Tuấn không yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí nào cả, tại phiên tòa anh Tuấn vẫn giữ nguyên ý kiến đó.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKSQT, ngày 14/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Đoàn Văn H về "Tội chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Đoàn Văn H phạm "Tội chống người thi hành công vụ".

- Về trách nhiệm hình sự: căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn H có mức án từ 06 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đoàn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú Đông, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, kết hợp cùng với gia đình bị cáo để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận anh Tuấn không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản chi phí nào cả.

- Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

+ Tuyên trả lại cho ông Võ Văn Đ: 01(một) mỏ lách bằng kim loại màu trắng dài 45cm, nơi rộng nhất đầu mỏ lách 12cm, nơi hẹp nhất thân mỏ lách 4,5cm; trên cán mỏ lách có dòng chữ "MADE IN CHINA-DIAMOND và "DROP FORGED STEEL-18";

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy 01(một) viên gạch ống màu đỏ, có chiều dài nhất 19cm, chiều rộng nhất 7,8cm là công cụ do bị cáo sử dụng trong lúc thực hiện hành vi phạm tội hiện không còn giá trị sử dụng.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: thống nhất với tội danh, điều khoản mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, trong mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Trôm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người tham gia tố khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, những người làm chứng ông Võ Văn Đ, ông Nguyễn Văn H, anh Nguyễn Trường H, bà Đào Thị Bạch T đều vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn Đ vắng mặt, nhưng trong quá trình điều tra những người tham gia tố tụng này đã có lời khai rõ ràng, xét thấy sự vắng mặt của họ không làm trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên, của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ cùng các chứng cứ khác của Cơ quan điều tra đã thu thập. Do vậy, có cơ sở khẳng định: khoảng 12 giờ 10 phút ngày 21/10/2021, tại nhà của anh Nguyễn Phúc Trường thuộc ấp Hưng An A, xã Thạnh Phú Đông, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, Đoàn Văn H có hành vi cự cãi, xô xát với vợ anh Tr là chị Tuyết, anh Tr báo Công an xã Thạnh Phú Đông đến giải quyết. Khi lực lượng Công an xã đến làm nhiệm vụ, không chấp hành đã có hành vi dùng tay đánh anh G một cái trúng vào mặt và chạy lấy một viên gạch trước nhà anh Tr để đánh anh G nhưng được ông Đôn ngăn cản, Anh H tiếp tục chạy vào nhà ông Được lấy một cái mỏ lếch chạy ra để tấn công anh G và anh Tuấn nhưng được ngăn chặn kịp thời. Do Anh H quá mạnh động không chấp hành hiệu lệnh của Công an và không chấm dứt hành vi của mình nên anh Tuấn và anh G không chế Anh H, bị không chế Anh H không chấp hành mà có hành vi chống trả quyết liệt và dùng miệng cắn vào tay anh Tuấn gây thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm, về năng lực trách nhiệm hình sự: tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 56/KL-VPYTW ngày 25/01/2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, kết luận tình trạng tâm thần của Đoàn Văn H như sau: về y học trước, trong, sau khi gây án và hiện nay đương sự bị rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng rượu; về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi tại thời điểm gây án đương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, hiện nay đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Đoàn Văn H phạm "Tội chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre giữ y quan điểm truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là một công dân, bị cáo có hành vi gây rối trật tự tại địa phương, khi lực lượng Công an xã được phân công đến làm nhiệm vụ, bị cáo không chấp hành đã có hành vi dùng tay đánh anh G một cái trúng vào mặt, sử dụng gạch để tấn công anh G, sử dụng mỏ lếch để tấn công anh G và Tuấn, dùng miệng cắn trúng vào tay của anh Tuấn gây thương tích, nhằm ngăn cản lại

người thi hành công vụ thực hiện công vụ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của người thi hành công vụ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn tại địa phương.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo đã hai lần bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục và một lần bị xử phạt vi phạm hành chính, tính đến thời điểm ngày 21/10/2021 bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo được xem chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Như vậy, xác định tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: ngoài tình tiết định tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về thân nhân bị cáo có bà nội được Nhà nước tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng, cha bị cáo được tặng Huy chương kháng chiến Hạng Nhất, mẹ được tặng Bằng khen đã góp công sức vào cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Ngoài ra, bị cáo bị tai nạn giao thông phải nhập viện điều trị tại bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu ngày 25/02/2022, chẩn đoán máu tụ ngoài màng cứng, dưới màng cứng bán cầu (P) máu tụ dưới màng cứng bán cầu (T), vết thương phức tạp bàn chân (T) gây hở xương bàn chân 4, 5; đã phẫu thuật ngày 26/02/2022, phương pháp phẫu thuật mở sọ bán cầu (P), lấy máu tụ; cắt lọc, nắn chỉnh, khâu vết thương, đến ngày 16/3/2022 xuất viện, hiện tại bị cáo vẫn uống thuốc theo toa và tái khám theo chỉ định của bác sĩ. Do vậy, nên cần được xem xét các trường hợp nêu trên để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Qua phân tích xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tiền án, tiền sự có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, bị cáo bị tai nạn giao thông phải nhập viện điều trị, hiện tại vẫn uống thuốc theo toa và tái khám theo chỉ định của bác sĩ, do đó cũng cần xem xét tạo điều kiện cho bị cáo trong việc điều trị bệnh. Xét thấy, không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo luật định, giao bị cáo cho chính quyền nơi bị cáo cư trú phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

[7] Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận anh Tuấn không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản chi phí nào cả.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01(một) mỏ lách bằng kim loại màu trắng dài 45cm, nơi rộng nhất đầu mỏ lách 12cm, nơi hẹp nhất thân mỏ lách 4,5cm; trên cán mỏ lách có dòng chữ “MADE IN CHINA-DIAMOND và “DROP FORGED STEEL-18” là của ông Được và ông Được có yêu cầu nhận lại. Hội đồng xét xử xem xét trả lại vật chứng nêu trên cho ông Được theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- 01(một) viên gạch ống màu đỏ, có chiều dài nhất 19cm, chiều rộng nhất 7,8cm, viên gạch đã qua sử dụng, một đầu gạch có dính xi măng; thân gạch bị bể nhiều nơi, vật chứng nêu trên là công cụ phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng. Hội đồng xét xử xét tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với mức hình phạt của bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định, phân tích của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Đối với Luật sư bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị về áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Đoàn Văn H phải chịu án phí hình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn H phạm “Tội chống người thi hành công vụ”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Phạt bị cáo Đoàn Văn H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 14 tháng 4 năm 2022.

Giao bị cáo Đoàn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú Đông, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, kết hợp cùng với gia đình bị cáo để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Việc giải quyết vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc đối với người được hưởng án treo thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự.

2 .Về biện pháp ngăn chặn: căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Hủy bỏ Lệnh cấm khởi nơi cư trú số 13/LCĐKNCT-TA ngày 15/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, đối với bị cáo Đoàn Văn H.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tuyên:

- Trả lại cho ông Võ Văn Đ: 01(một) mỏ lách bằng kim loại màu trắng dài 45cm, nơi rộng nhất đầu mỏ lách 12cm, nơi hẹp nhất thân mỏ lách 4,5cm; trên cán mỏ lách có dòng chữ “MADE IN CHINA-DIAMOND và “DROP FORGED STEEL-18”.

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) viên gạch ống màu đỏ, có chiều dài nhất 19cm, chiều rộng nhất 7,8cm, viên gạch đã qua sử dụng, một đầu gạch có dính xi măng; thân gạch bị bể nhiều nơi.

(các vật chứng nêu trên đã được giao nhận theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2022 của Công an huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre).

4. Về án phí: căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đoàn Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Cơ quan THAHS CA huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THA dân sự huyện Giồng Trôm;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú Đông;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Thanh Huệ

